TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** **TỈNH BẮC KẠN** Bản án số: 53/2024/HS-ST Ngày 24 - 9 - 2024	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lường Thị Thu Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Ngọ và ông Lưu Anh Quyết.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Lưu Thị Quỳnh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Thanh Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024 tại Điểm cầu trung tâm Phòng xử án tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam công an tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

TỐNG THỊ H; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 23 tháng 8 năm 1980 tại Thái Nguyên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Đ, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ở hiện nay: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tống Văn T và bà Mai Thị L; chồng, con: không; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tuyên phạt 7 năm 6 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tại Bản án số 274/2009/HSST ngày 27/8/2009. Ngày 19/4/2010 chấp hành xong các khoản tiền truy thu, án phí. Đến ngày 19/2/2015 đã chấp hành xong hình phạt tù. Đến ngày 21/5/2024 Tống Thị H đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ tại Trại tạm giam Công an tỉnh B từ ngày 21/5/2024 đến ngày 30/5/2024 thì bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay. Có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh B.

Người tham gia tố tụng khác: Các cán bộ, chiến sĩ thuộc Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn:

1. Triệu Hải D,

2. Trần Ngọc L1.

Đều có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 45 phút ngày 21/5/2024, tại khu vực trước cửa phòng trọ của Nông Văn H1, thuộc thôn Bản Chàng, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Tổ công tác thuộc đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn phát hiện Tống Thị H có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện trong miệng H đang nhai một túi nilon, tổ công tác đã yêu cầu H há miệng và lấy ra được 01 túi nilon loại có khóa díp, miệng túi có viền kẻ đỏ, bên trong túi có chứa 24 gói nhỏ được gói bằng giấy màu bạc, bên trong các gói nhỏ có chứa chất màu trắng dạng cục và bột nghi là ma túy loại heroine. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tống Thị H và niêm phong toàn bộ số chất màu trắng nêu trên trong phong bì ký hiệu T.

Ngày 21/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và khu vực phụ cận của Nông Văn H1 (Là nơi Tống Thị H đang ở nhờ), kết quả thu giữ số tiền 24.190.000đ, (Nông Văn H1 khai số tiền này là của Tống Thị H) ngoài ra không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Tống Thị H. Kết quả: H dương tính với chất ma túy trong cơ thể. Đồng thời tiến hành cho siêu âm và chụp XQuang ổ bụng, kết quả: không thấy hình ảnh dị vật trong ổ bụng.

Ngay sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành mở niêm phong, sấy khô chất màu trắng dạng cục và bột đã bị ẩm ướt bên trong 24 gói nhỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu T, đồng thời thử phát hiện nhanh, cân xác định khối lượng. Bước đầu xác định: Chất màu trắng dạng cục có dấu hiệu của chất ma túy, heerroin. Khối lượng chất màu trắng dạng cục và dạng bột trong phong bì ký hiệu T là 2,935g (Hai phẩy chín ba lăm gam).

Sau khi cân, Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong toàn bộ số chất màu trắng dạng cục và bột vào 01 túi nilon trong suốt, sau đó cho vào trong phong bì ký

hiệu T1 gửi trưng cầu giám định chất ma túy; phong bì niêm phong ban đầu, giấy gói cũ được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2 bảo quản theo quy định.

Tại Kết luận giám định số: 170/KL-KTHS ngày 27/5/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: *"Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 2,935g (Hai phẩy chín ba năm gam)"*. Sau giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu T1 còn lại 2,885g *(Hai phẩy tám tám năm gam)* cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T104 hoàn trả lại cho Cơ quan trưng cầu.

Quá trình điều tra, Tống Thị H khai nhận: Bản thân có quan hệ bạn bè với Nông Văn H1, sinh năm 1982, nơi thường trú: Tổ Q, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng, biết H1 đang thuê phòng trọ của anh Hà Văn C, sinh năm 1991 tại thôn Bản Chàng, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn để ở, nên vào khoảng đầu tháng 5/2024 H đã đến phòng trọ của H1 để xin ở nhờ thì được H1 đồng ý.

Ngày 03/5/2024, H một mình đón xe buýt đi từ thôn Bản Chàng, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đến bến xe khách thành phố T, tỉnh Thái Nguyên với mục đích để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, H gặp một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) trông giống người nghiện, H hỏi mua 500.000đ ma túy thì người này bán cho 01 gói ma túy loại heroine. Sau khi mua được ma túy, H đón xe buýt đi về phòng trọ của H1. Sau đó H chia gói ma túy vừa mua được ra thành nhiều gói nhỏ, được gói bằng giấy màu bạc và cho vào 01 nilon trong suốt loại có khóa Zíp, miệng túi có viền kẻ đỏ, rồi cất giấu trong túi áo chống nắng của H để sử dụng dần. Đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 21/5/2024 khi H mặc áo chống nắng vừa đi bộ ra khỏi phòng trọ của anh H1 thì bị lực lượng Công an bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, ngay trước khi bị bắt H đã kịp lấy túi nilon chứa 24 gói nhỏ ma túy từ trong túi áo chống nắng phía bên phải để cho vào miệng để nhai, nhưng đã bị tổ công tác kịp thời phát hiện và khống chế lấy số ma túy trên ra khỏi miệng của H và tiến hành tạm giữ niêm phong.

H mua số ma tuý trên mục đích để sử dụng cho bản thân vì H là người nghiện ma tuý, việc H mua ma tuý không ai biết và góp sức, góp tiền. Số tiền mua ma tuý là tiền của H do lao động mà có.

** Về vật chứng của vụ án:*

- 01 (một) phong bì mặt trước ký hiệu T104 và có dòng chữ: "Mẫu hoàn trả sau giám định vụ: Tống Thị H (1980) tàng trữ trái phép chất ma túy". Bên trong có 2,885g (Hai phẩy tám tám năm gam) H2 và phong bì bao gói cũ.

- 01 (một) phong bì mặt trước ký hiệu T2 và có dòng chữ "giấy gói tang vật cũ vụ: Tống Thị H". Bên trong có phong bì giấy gói cũ.

Các vật chứng đang được nhập kho vật chứng bảo quản theo quy định.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định được bị cáo Tống Thị H là lao động tự do, gia đình không thuộc diện hộ nghèo hay cận nghèo, không thuộc diện gia đình chính sách.

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKSCM ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn truy tố Tống Thị H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa:*

- Tống Thị H thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Tống Thị H và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tống Thị H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tống Thị H từ 36 đến 42 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 21/5/2024.

Hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt tiền bị cáo 5.000.000đ

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong ký hiệu T104 và T2 là vật chứng của vụ án.

- Bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, không tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử; chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, do bị cáo cung cấp: Xét thấy đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của Bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở xác định:

Hồi 10 giờ ngày 21/5/2024, tại khu vực trước cửa phòng trọ của Nông Văn H1, thuộc thôn Bản Chàng, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Tống Thị H đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 2,935g *(Hai phẩy chín ba năm gam)* ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật Hình sự, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, thấy trước hậu quả của hành vi nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên vẫn thực hiện.

Như vậy, hành vi của Tống Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

....

c) Heroine...có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tội phạm Tống Thị H thực hiện là tội phạm nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, là nguyên nhân làm phát sinh và gia tăng nhiều loại tội phạm, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Năm 2009 bị cáo bị Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội lần này (21/5/2024) đã được xoá án tích. Do đó, bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, Tống Thị H thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Trên cơ sở quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về hình phạt chính: Xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn tương xứng, phù hợp với thực tiễn xét xử tại địa phương để đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Trên cơ sở xem xét tính chất hành vi và khả năng thi hành của bị cáo đối chiếu với quy định của pháp luật và thực tiễn xét xử tại địa phương, xét thấy cần phạt tiền bị cáo với mức phù hợp để nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về vật chứng:

Gồm có:

- 01 (một) phong bì mặt trước ký hiệu T104 và có dòng chữ: "Mẫu hoàn trả sau giám định vụ: Tống Thị H (1980) tàng trữ trái phép chất ma túy". Bên trong có 2,885g (Hai phẩy tám tám năm gam) H2 và phong bì bao gói cũ.

- 01 (một) phong bì mặt trước ký hiệu T2 và có dòng chữ "giấy gói tang vật cũ vụ: Tống Thị H". Bên trong có phong bì giấy gói cũ.

Xét thấy là H2 là vật cấm tàng trữ, lưu hành và phong bì, bao gói cũ là vật không có giá trị do đó cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Tống Thị H, quá trình điều tra không xác định được đối tượng, không có cơ sở để xử lý, xét thấy là phù hợp.

- Đối với Nông Văn H1, Tống Thị H ở nhờ phòng trọ của Nông Văn H1, tuy nhiên không có căn cứ chứng minh H1 biết và liên quan tới hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của H. Do đó không có cơ sở để xử lý đối với Nông Văn H1.

- Đối với Hà Văn C là chủ phòng trọ của Nông Văn H1, nhưng C không biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của H. Do đó không có cơ sở để xử lý đối với Hà Văn C.

- Đối với số tiền thu giữ được tại phòng trọ của Nông Văn H1, xác định số tiền này của Tống Thị H, không liên quan gì tới hành vi phạm tội của H, đã được xử lý trong vụ án khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát nhân dân:

Xét thấy quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, do đó được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tống Thị H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Tống Thị H 3 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ (ngày 21/5/2024).

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 5.000.000 (Năm triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy đối với:

- 01 (một) phong bì mặt trước ký hiệu T104 và có dòng chữ: "Mẫu hoàn trả sau giám định vụ: Tống Thị H (1980) tàng trữ trái phép chất ma túy". Bên trong có 2,885g (Hai phẩy tám tám năm gam) H2 và phong bì bao gói cũ.

- 01 (một) phong bì mặt trước ký hiệu T2 và có dòng chữ "giấy gói tang vật cũ vụ: Tống Thị H". Bên trong có phong bì giấy gói cũ.

(Tình trạng, số lượng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/8/2024 giữa Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN		**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Phạm Văn Ngọ	**Lưu Anh Quyết**	**Lường Thị Thu Hòa**

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới;
- Công an huyện Chợ Mới;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Thị Thu Hòa